

Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 240/2022/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2000. Địa chỉ cư trú: Thôn Đại Hải, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Trần Trung Gi, sinh năm 1993. Nơi đăng ký HKTT trước khi xuất cảnh: xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Hiện cư trú tại: Số 33 Làng Mới Jiarxing, Zhangli, thành phố Đào Viên, Đài Loan – Trung Quốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Ngô Thị D (mẹ anh Gi). Địa chỉ: Thôn Đại Bắc, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Trung Gi.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ nuôi con chung:* Giao con chung Trần Phú Q sinh ngày 14/10/2019 cho anh Trần Tr Gi nuôi dưỡng.

2.2. *Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:* Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị T. Chị Nguyễn Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về chi phí chăm sóc, quản lý con chung:* Bà Ngô Thị Da không yêu cầu.

2.4. *Về quan hệ tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Trung Gi thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012187 ngày 12/10/2022. (Số tiền tạm ứng án phí còn lại hoàn trả cho chị Nguyễn Thị T).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, h. C, NA;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phấn